

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**CHỦ KHOA VÂN TRANG**

**NGHIÊN CỨU TÍNH ĐA DẠNG HỆ THỰC VẬT  
VÀ NGUỒN TÀI NGUYÊN CÂY THUỐC Ở XÃ SỸ BÌNH  
HUYỆN BẠCH THÔNG TỈNH BẮC KẠN**

**Chuyên ngành: SINH THÁI HỌC  
Mã số: 60 42 01 20**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ SINH HỌC**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Lê Ngọc Công**

**THÁI NGUYÊN – 2015**

## LỜI CAM ĐOAN

*Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng cá nhân tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.*

**Tác giả**

*Chữ Khoa Vân Trang*

**XÁC NHẬN CỦA  
KHOA SINH KTN**

**XÁC NHẬN CỦA  
NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

**PGS.TS LÊ NGỌC CÔNG**

## LỜI CẢM ƠN

*Trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài luận văn thạc sĩ tại khoa Sinh - KTNN Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, tôi đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của các thầy cô giáo, gia đình và bạn bè.*

*Trước tiên tôi xin bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc nhất đến thầy giáo **PGS. TS. Lê Ngọc Công** người đã tận tình hướng dẫn, truyền đạt những kiến thức, kinh nghiệm quý báu để tôi có thể hoàn thành luận văn này.*

*Tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến các thầy cô giáo khoa Sinh, bộ phận đào tạo Sau đại học - Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã nhiệt tình giảng dạy và giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu tại trường.*

*Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Sở GD và ĐT tỉnh Yên Bái, Trường THPT thị xã Nghĩa Lộ, toàn thể gia đình, bạn bè đã luôn cổ vũ, động viên tôi trong suốt thời gian qua.*

*Xin chân thành cảm ơn!*

**Thái Nguyên, tháng 08 năm 2015**

**Tác giả**

**Chữ Khoa Vân Trang**

# MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
Trang bìa phụ	
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn .....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các kí hiệu và chữ viết tắt .....	iv
Danh mục các bảng .....	v
Danh mục các hình .....	vi
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
<b>Chương 1. TỔNG QUAN NHỮNG VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>3</b>
1.1. Những nghiên cứu về thảm thực vật, khu hệ thực vật .....	3
1.1.1. Trên thế giới .....	3
1.1.2. Ở Việt Nam .....	4
1.2. Những nghiên cứu về dạng sống.....	8
1.2.1. Trên thế giới .....	8
1.2.2. Ở Việt Nam .....	10
1.3. Những nghiên cứu về yếu tố địa lý cấu thành hệ thực vật.....	11
1.4. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc .....	16
1.4.1. Trên thế giới .....	16
1.4.2. Ở Việt Nam .....	18
1.5. Tình hình nghiên cứu và sử dụng cây thuốc ở tỉnh Bắc Kạn.....	21
<b>Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>26</b>
2.1. Đối tượng, địa điểm nghiên cứu.....	26
2.2. Nội dung nghiên cứu .....	26
2.2.1. Đa dạng hệ thực vật trong khu vực nghiên cứu .....	26
2.2.2. Đa dạng thực vật làm thuốc.....	26
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	26
2.3.1. Phương pháp điều tra theo tuyến và ô tiêu chuẩn (OTC) .....	26

2.3.2. Phương pháp thu thập số liệu.....	27
2.3.3. Phương pháp phân tích mẫu thực vật.....	28
2.3.4. Phương pháp xử lý số liệu.....	30
2.3.5. Phương pháp điều tra trong nhân dân .....	30
<b>Chương 3. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, XÃ HỘI VÙNG NGHIÊN CỨU.....</b>	<b>31</b>
3.1. Điều kiện tự nhiên .....	31
3.1.1. Vị trí địa lí, ranh giới.....	31
3.1.2. Địa hình .....	32
3.1.3. Khí hậu- thủy văn.....	33
3.1.4. Tài nguyên.....	34
3.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội .....	35
3.2.1. Dân cư, dân tộc.....	35
3.2.2. Thực trạng kinh tế - xã hội .....	35
3.3. Đánh giá chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội KVNC .....	38
3.3.1. Những yếu tố thuận lợi.....	38
3.3.2. Những yếu tố khó khăn .....	38
<b>Chương 4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN .....</b>	<b>39</b>
4.1. Đa dạng hệ thực vật trong khu vực nghiên cứu .....	39
4.1.1. Đa dạng các bậc taxon.....	39
4.1.2. Đa dạng về giá trị các nhóm tài nguyên thực vật.....	43
4.1.3. Đa dạng yếu tố địa lý của hệ thực vật tại KVNC.....	45
4.1.4. Đa dạng về dạng sống thực vật .....	47
4.1.5. Đa dạng thực vật trong các quần xã nghiên cứu .....	48
4.2. Đa dạng thực vật làm thuốc ở KVNC .....	52
4.2.1. Đa dạng các bậc taxon.....	52
4.2.2. Đa dạng về yếu tố địa lý thực vật làm thuốc.....	56
4.2.3. Đa dạng về dạng sống thực vật làm thuốc .....	57
4.2.4. Đa dạng thành phần thực vật làm thuốc trong các quần xã ở KVNC.....	59

4.2.5. Đa dạng về giá trị sử dụng cây thuốc chữa trị các nhóm bệnh .....	76
4.2.6. Các loài cây thuốc có tên trong Sách đỏ Việt Nam (2007) và Nghị định 32/CP/2006 của Chính phủ .....	77
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ</b> .....	79
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	81
<b>PHỤ LỤC</b>	

## DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU VÀ CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Viết đầy đủ
CR	Rất nguy cấp
EN	Nguy cấp
VU	Sẽ nguy cấp
KVNC	Khu vực nghiên cứu
NĐ 32	Nghị định 32/2006/NĐ - CP của Chính phủ
Nhóm IA	Thực vật rừng nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại
Nhóm IIA	Thực vật rừng hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại
ODB	Ô dạng bản
OTC	Ô tiêu chuẩn
SDVN	Sách đỏ Việt Nam
UBND	Ủy ban nhân dân
UNESCO	Tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của liên hợp quốc
Nxb	Nhà xuất bản
WHO	Tổ chức Y tế thế giới
Ph	Cây có chồi trên đất
Ch	Cây có chồi mặt đất
He	Cây chồi nửa ẩn
Cr	Cây có chồi dưới đất
Th	Cây có chồi 1 năm

## DANH MỤC CÁC BẢNG

**Trang**

Bảng 1.1. Đa dạng yếu tố địa lý thực vật của hệ thực vật.....	14
Bảng 3.1. Hiện trạng sử dụng đất ở xã Sỹ Bình .....	34
Bảng 4.1. Sự phân bố các bậc taxon thực vật tại KVNC.....	39
Bảng 4.2. Sự phân bố các bậc taxon trong ngành Ngọc lan tại KVNC .....	40
Bảng 4.3. Các họ giàu loài (từ 10 loài trở lên) của hệ thực vật tại KVNC .....	41
Bảng 4.4. Các chi giàu loài (từ 4 loài trở lên) của hệ thực vật tại KVNC .....	42
Bảng 4.5. Các yếu tố địa lý của hệ thực vật khu vực nghiên cứu .....	46
Bảng 4.6. Dạng sống của thực vật khu vực nghiên cứu.....	47
Bảng 4.7. Sự phân bố các họ, chi, loài các quần xã thực vật tại KVNC.....	48
Bảng 4.8. Các họ giàu loài (từ 4 loài trở lên).....	50
Bảng 4.10. Phân bố cây thuốc trong các bậc taxon ở KVNC .....	53
Bảng 4.11. Số lượng họ, chi, loài trong 2 lớp của ngành Ngọc lan (Magnoliophyta) .....	54
Bảng 4.12. So sánh tỉ lệ các họ, chi, loài cây thuốc với các họ, chi, loài thực vật ở khu vực nghiên cứu.....	55
Bảng 4.13. Đa dạng về yếu tố địa lý thực vật làm thuốc tại KVNC .....	56
Bảng 4.14. Dạng sống của cây thuốc khu vực nghiên cứu .....	57
Bảng 4.15. Sự phân bố các họ, chi, loài thực vật làm thuốc trong các quần xã tại KVNC .....	59
Bảng 4.16. Các họ có số loài cây thuốc nhiều (từ 3 loài trở lên) trong các quần xã thực vật tại KVNC .....	61
Bảng 4.17. Sự phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở rừng thứ sinh ở KVNC .....	63
Bảng 4.18. Sự phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở rừng trồng Hồi ở KVNC.....	68
Bảng 4.19. Sự phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở Thảm cây bụi ở KVNC.....	72
Bảng 4.20. Giá trị sử dụng cây thuốc chữa trị các nhóm bệnh .....	76
Bảng 4.21. Các loài cây thuốc quý hiếm trong Sách đỏ Việt Nam và Nghị định 32 của Chính phủ ở khu vực nghiên cứu .....	77



## DANH MỤC CÁC HÌNH

	<b>Trang</b>
Hình 2.1. Sơ đồ bố trí OTC và ODB ở rừng thứ sinh và rừng trồng Hồi .....	27
Hình 3.1: Các quần xã nghiên cứu thuộc xã Sỹ Bình, Bạch Thông, Bắc Kạn. ....	31
Hình 4.1. Sự phân bố các bậc taxon thực vật tại KVNC .....	39
Hình 4.2. Sự phân bố họ, chi, loài trong 3 quần xã.....	49
Hình 4.3. Số lượng các họ, chi, loài cây thuốc trong các taxon thực vật.....	53
Hình 4.4. Số lượng họ, chi, loài thực vật làm thuốc trong các quần xã.....	60
Hình 4.5. Phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở rừng thứ sinh .....	63
Hình 4.6. Phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở rừng trồng Hồi.....	68
Hình 4.7. Phân bố các họ, chi, loài cây thuốc ở Thảm cây bụi.....	73

# MỞ ĐẦU

## 1. Đặt vấn đề

Đất nước ta, với một vị trí tự nhiên hiếm có, phía Tây gắn liền với lục địa, phía Đông là đại dương và nằm trong vành đai nhiệt đới gió mùa, khí hậu có nhiều nét độc đáo và đa dạng. Điều kiện tự nhiên đó đã thực sự ưu đãi cho đất nước và con người Việt Nam hệ sinh thái phong phú với tiềm năng to lớn về tài nguyên thực vật và tài nguyên cây thuốc.

Quá trình điều tra nguồn tài nguyên dược liệu Việt Nam giai đoạn 2001-2005 của Viện Dược liệu (2006) đã cho biết ở Việt Nam có 3948 loài thực vật bậc cao có mạch, thực vật bậc thấp và nấm lớn được dùng làm thuốc. Trong đó nhóm thực vật bậc cao có mạch có 3870 loài. Những cây thuốc có giá trị cao, có khả năng khai thác tự nhiên là những cây thuốc nằm trong danh mục 185 loài cây thuốc và vị thuốc thiết yếu của Bộ Y Tế, cũng như cây thuốc được thị trường quan tâm gồm 206 loài cây có khả năng khai thác được [57].

Hiện nay trên thế giới, xu hướng “Trở về thiên nhiên” và nhu cầu về thảo dược cũng như thuốc từ dược liệu (thuốc được sản xuất từ nguyên liệu có nguồn gốc tự nhiên từ động vật, thực vật hoặc khoáng chất) ngày càng tăng. Tính trên toàn thế giới, hàng năm doanh thu thuốc từ dược liệu ước đạt khoảng trên 80 tỷ USD. Theo thống kê của WHO, những năm gần đây, nhiều công ty, nhà sản xuất đã có hướng đi mới là sản xuất các thuốc bổ trợ, các thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, hương liệu... từ dược liệu. Chính vì vậy, dược liệu đã và đang mang lại nguồn lợi lớn cho nền kinh tế.

Sỹ Bình là xã vùng cao nằm ở phía Bắc huyện Bạch Thông tỉnh Bắc Kạn, là vùng đặc biệt khó khăn, có 85% diện tích là núi đá vôi, diện tích tự nhiên là 2713 ha. Trong đó, diện tích đất lâm nghiệp là 1071 ha, diện tích đất nông nghiệp là rất ít. Vì vậy, nguồn thu nhập của xã phụ thuộc chủ yếu vào khai thác rừng tự nhiên và trồng cây công nghiệp. Thực hiện dự án 327 và 661, nhân dân trong xã đã trồng cây Hồi (*Illicium verum*), diện tích 220 ha thu hoạch mỗi năm 220 tấn hoa Hồi tươi, thu nhập trên 200 triệu đồng, tăng thu nhập cho các hộ gia đình. Xã nằm trong khu vực được coi là trung tâm bảo tồn nguồn gen vùng Đông Bắc, với nhiều loài cây thuốc có giá trị kinh tế cao như: Bình vôi, Hà thủ ô, Ba kích, Cát sâm,...